TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày: 18-9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

CácHội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lưu.

2. Ông Cao Quốc Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/HSST ngày 10/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2020/QĐXXST-HS ngày 01/9/2020 đối với bị cáo:

1. Trương Huỳnh Bá T1; giới tính: Nam; sinh năm: 1983 tại tỉnh PY; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường TH, thị xã BC, tỉnh BD; nơi cư trú: PT, xã HHT, huyện ĐH, tỉnh PY; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Tài xế; con bà Huỳnh Thị T2, sinh năm 1959; có vợ là Đỗ Thị N, sinh năm: 1985, có một con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ 16/4/2020 đến nay.

2. Nguyễn Trần Trọng H; giới tính: Nam; sinh năm: 1981 tại tỉnh ĐT; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường HP, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không cố định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Trọng H, sinh năm: 1959 và bà Trần Thị Hồng S, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến nay.

- *Bị hại*: Anh Đặng Vệ M, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Đặng Đình T3 sinh năm 1941 (là cha ruột của nạn nhân), ủy quyền cho ông Đặng Tấn H (là chú ruột của nạn nhân); nơi cư trú: đường TH, Phường M, Quận N (có mặt).

- *Bị đơn dân sự*: Công ty Cổ phần Phát Huy Th; trụ sở: phường PL, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh B Dương.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự*: Ông Lê Quang T4, sinh năm 1980. Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt). nơi cư trú: phường TP, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự:* Ông Hoàng Đình T5, sinh năm 1974 và ông Nguyễn Yên G, sinh năm 1974; chức vụ: Nhân viên phụ trách đội xe và điều độ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 15/4/2020, Trương Huỳnh Bá T1, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX kéo rơmóoc biển số 61R-012.XX (không chở hàng) lưu thông trên đường Nguyễn Thị Định, hướng từ cầu Mỹ Thủy về cảng Cát Lái. Khi đến vòng xoay Mỹ Thủy, T1 bật đèn tín hiệu rẽ phải rồi điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường Võ Chí Công hướng về cầu Phú Mỹ, Quận 2. Lúc này có 01 xe đầu kéo khác di chuyển qua vòng xoay Mỹ Thủy, hướng từ Quận 9 qua cầu Phú Mỹ. Do sợ va chạm nên T1 đánh lái qua phải đã để cung sau chắn bùn bánh xe bên phải trục 1 xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX va chạm vào tay lái bên trái của xe mô tô biển số 51H5-18XX do anh Đặng Vệ M điều khiển, đang lưu thông cùng chiều, hướng về cảng Cát Lái. Làm xe mô tô và anh M ngã xuống đường, bị các bánh sau bên phải rơmóoc biển số 61R-012.XX cán qua người chết tại chỗ.

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là giao lộ đường Nguyễn Thị Định và đường Võ Chí Công, hướng về cầu Phú Mỹ, tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông đèn tín hiệu giao thông màu vàng chớp nháy báo hiệu nguy hiểm. Đường Võ Chí Công có 03 làn đường, làn bên phải theo chiều lưu thông dành cho xe mô tô, 02 làn còn lại dành cho xe ô tô các loại, giữa các làn được phân chia bằng vạch sơn trắng liên tục. vết cày để lại trên mặt đường dài 15,6m, nằm trên lề chuẩn.

Nguyên nhân để xảy ra tai nạn giao thông là do T1 điều khiển xe đầu kéo khi không có giấy phép lái xe, chuyển hướng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, là người có lỗi hoàn toàn. Vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Kết quả giám định pháp y tử thi số 721-20 ngày 14/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định nguyên nhân chết của anh Đặng Vệ M là do đa chấn thương – hít máu vào đường thở.

Kết luận giám định số 2357 ngày 04/5/2020 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận dấu vết trượt xước, mất sơn màu trắng mặt ngoài phía trên bên phải cung sau chắn bùn bánh bên phải trục 1 xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu trắng mặt ngoài phía sau đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 51H5-18XX. Khi va chạm, xe ô tô đầu kéo biển số 61R-012.XX đang chuyển hướng rẽ phải từ đường Nguyễn Thị Định sang đường Võ Chí Công hướng đi cầu Phú Mỹ, xe mô tô biển số 51H5-18XX lưu thông bên phải cùng chiều với xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 51H5-18XX với phương tiện hay vật cản khác.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Trương Huỳnh Bá T1 xuất trình 01 giấy phép lái xe hạng FC và 01 chứng minh nhân dân photo mang tên Lê Trung S, qua kiểm tra xác định Trương Huỳnh Bá T1 không có giấy phép lái xe hạng FC, T1 khai nhận thông qua mạng xã hội Facebook nhờ một đối tượng chưa rõ lai lịch làm giả một giấy phép lái xe hạng FC và chứng minh nhân dân mang tên Lê Trung S, sinh năm 1980, địa chỉ tại phường PL, Thành phố TH, tỉnh PY, hình ảnh trên giấy phép lái xe ô tô hạng FC là hình của T1. T1 sử dụng để xin vào làm lái xe ô tô đầu kéo tại Công ty Cổ phần Phát Huy Th. Công ty CP Phát Huy Th nhận thấy bộ hồ sơ xin việc bản photo đủ điều kiện nên Công ty CP Phát Huy Th tuyển Lê Trung S (thực chất là Trương Huỳnh Bá T1) vào làm việc và giao xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX cho T1 điều khiển, đến ngày 15/4/2020 thì xảy ra tai nạn giao thông.

Kết luận giám định số 805 ngày 15/5/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Lê Trung S là giả, bằng phương pháp in phun màu.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX; 01 Rơmóoc biển số 61R-012.XX qua xác minh Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty Cổ phần Phát Huy Th là chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 51H5-18XX do anh Đặng Vệ M đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo pháp luật của anh Đặng Vệ M;

- 01 giấy phép lái xe hạng FC, mang tên Lê Trung S; 01 bộ hồ sơ xin việc vào Công ty Cổ phần Phát Huy Th mang tên Lê Trung S, gồm: 01 giấy phép lái xe hạng FC phô tô, mang tên Lê Trung S; 01 Giấy Chứng minh nhân dân photo, mang tên Lê Trung S; 01 hợp đồng thử việc giữa Lê Trung S với Công ty Cổ phần Phát Huy Th; 01 đơn xin việc làm; sơ yếu lý lịch; giấy chứng nhận sức khỏe của Lê Trung S; 01 Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch xe ô tô của Lê Trung S; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề của Lê Trung S. Đây là các tài liệu giả và không còn giá trị sử dụng.

- 01 đĩa DVD chứa video clip nội dung vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX và xe mô tô biển số 51H5-18XX.

Sau khi gây tai nạn, T1 để xe ô tô lại rồi bỏ đi khỏi hiện trường và gọi điện thoại cho bạn là Trần Minh T6 để hỏi có quen biết ai có thể giúp giải quyết vụ tai nạn hay không? T6 gọi cho một người tên P (không rõ lai lịch) hỏi thì P cho số điện thoại 0937174XXX của Nguyễn Xuân B. T6 cho T1 số điện thoại của B để tự liên hệ, giải quyết. T1 gọi điện thoại cho B nhờ B làm cho T1 01 giấy phép lái xe hạng FC giả, B gọi điện thoại cho Nguyễn Trần Trọng H để hỏi H thì H nói làm được và cho B biết làm giấy phép lái xe giả hết 5.000.000 đồng bao Công an kiểm tra và yêu cầu cung cấp hình thẻ và họ tên của người cần làm giả. B điện thoại báo cho T1 biết làm Giấy phép lái xe giả hết 7.000.000 đồng, thì T1 đồng ý.

Khoảng 07 giờ, ngày 16/4/2020, T1 gọi điện cho B để đưa tiền thì B nói bận công việc và nhờ vợ là chị Lê Đình Lan T7 ra nhận 7.000.000 đồng từ T1 tại ngã tư cầu vượt Thủ Đức. Sau đó, B liên hệ với H để H đến nhận 5.000.000 đồng từ chị T7 rồi H điện thoại cho một người phụ nữ tên U (chưa rõ lai lịch) để đưa trước 2.000.000 đồng để cho U làm giấy phép lái xe giả cho T1.

Đến khoảng 07 giờ 30 sáng cùng ngày, T1 liên lạc với H hỏi trình diện ở đâu thì H hướng dẫn đến Công an Quận 2. Khi T1 đến trình diện tại Công an Quận 2, biết hành vi của mình sẽ bị khởi tố và bắt tạm giam nên T1 liên lạc hỏi H có giúp cho T1 tại ngoại về nhà được không, thì H nói được và yêu cầu T1 phải đưa trước 10.000.000 đồng, T1 đồng ý nhưng chưa đưa cho H số tiền này.

Trong thời gian Cơ quan điều tra củng cố hồ sơ, T1 nhắn tin cho vợ là chị Đỗ Thị N liên hệ với H để hỏi về việc xin cho T1 được tại ngoại. Chiều ngày 17/4/2020, chị N liên hệ với H hỏi về việc xin cho T1 được tại ngoại thì H nói dối với chị N sẽ xin cho T1 được và yêu cầu chị N đưa trước cho H 50.000.000 đồng. Chị Nhã nói không đủ tiền, chỉ có khoảng 30.000.000 đồng thì H đồng ý. Nghi ngờ H lừa đảo nên chị N đã trình báo Công an Quận 2 biết việc. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 18/4/2020 H gọi điện và hẹn chị N đến quán cà phê phường TNPB, Quận C để đưa tiền cho H, khi H vừa nhận số tiền 30.000.000 đồng từ chị N thì bị Công an Quận 2 phối hợp với Công an phường TNPB, Quận C, bắt quả tang, đưa về công an phường TNPB, Quận C làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, H khai nhận: H không có quyền hạn và không có khả năng để giải quyết cho T1 được tại ngoại, nhưng vì muốn có tiền nhanh nên H nói dối với T1 và chị N để lừa đảo chiếm đoạt số tiền nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 02 điện thoại di động hiệu Nokia 3310 màu đen - xám; 01 điện thoại di động hiệu GL G6, màu xanh xám tạm giữ của H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím tạm giữ của B; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh tạm giữ của T1. Đây là các điện thoại liên quan đến vụ án.

Nguyễn Xuân B đã nộp lại 2.000.000 đồng và người thân của Nguyễn Trần Trọng H đã nộp lại 5.000.000 đồng, khắc phục hậu quả.

- 30.000.000 đồng, là tiền cá nhân của chị N nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N là có căn cứ.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ một số tài vật, phương tiện khác, nhưng không liên quan đến vụ án, sau khi xác minh đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty Cổ phần Phát Huy Th và người nhà của Trương Huỳnh Bá T1 đã hỗ trợ cho gia đình bị hại Đặng Vệ M số tiền là 60.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Đặng Vệ M (người bị hại) là ông Đặng Tấn Hiền yêu cầu công ty Phát Huy Th và tài xế liên quan phải bồi thường tổng số tiền 1.000.000.000 đồng, gồm: tiền cấp dưỡng cho 01 con nhỏ tên Đặng Thoại Ng, sinh ngày 21/5/2012, tiền nuôi dưỡng cha, mẹ già, tiền lo ma chay, tiền tổn thất tinh thần, nhưng các bên không thỏa thuận được.

Đối với các Kết luận giám định, các bị cáo đồng ý và không có ý kiến gì khác. Đối với việc xử lý vật chứng của vụ án, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Các bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 62/CT-VKSQ2 ngày 05/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Huỳnh Bá T1 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Nguyễn Trần Trọng H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, Khoảng 09 giờ, ngày 15/4/2020, Trương Huỳnh Bá T1 không có giấy phép lái xe hạng FC, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX kéo theo romóoc biển số 61R-012.XX, lưu thông trên đường Nguyễn Thị Định, hường từ cầu Mỹ Thủy về Cảng Cát Lái. Khi đến vòng xoay Mỹ Thủy, T1 điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường Võ Chí Công hướng về cầu Phú Mỹ, do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, đã để cung sau chắn bùn bánh bên phải trục 1 xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX va đụng vào tay lái bên trái xe mô tô biển số 51H5-18XX do anh Đặng Vệ M điều khiển đang lưu thông cùng chiều, làm anh M ngã xuống đường, bị các bánh sau bên phải Rơ móoc biển số 61R-012.XX cán qua người chết tại chỗ. Sau khi tai nạn xảy ra T1 đã liên hệ với B và H để nhờ làm giả một giấy phép lái xe hạng FC. Tại Cơ quan điều tra T1 xuất trình giấy phép lái xe hạng FC giả mang tên Lê Trung S hình ảnh của T1 và nhờ H giúp cho T1 được tại ngoại điều tra.

Hành vi của Trương Huỳnh Bá T1 là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan Nhà Nước, cần xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nguyễn Trần Trọng H không có thẩm quyền và không có khả năng để giải quyết cho T1 được tại ngoại nhưng vẫn hứa hẹn với vợ của T1 là chị Đỗ Thị N nhằm lừa dối để chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng vào ngày 18/4/2020, phường TNPB, Quận C thì bị bắt quả tang.

Hành vi của Nguyễn Trần Trọng H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T1 thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo H thành khẩn khai báo, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Huỳnh Bá T1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 04 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Trọng H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tự bào chữa và không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo T1: Bị cáo xin lỗi gia đình của bị hại, xin hai bác tha thứ. Bị cáo đã rất ân hận xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về phụng dưỡng cha mẹ, ông bà.

Bị cáo H: Bị cáo đã biết lỗi của mình và rất ân hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thừa nhận đã có hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trương Huỳnh Bá T1 đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại Điều 260 và Điều 341 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Trần Trọng H đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo T1 đã xâm phạm an toàn giao thông công cộng, trật tự công cộng, làm thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây đau thương mất mát không gì có thể bù đắp được cho gia đình của nạn nhân, gây hoang mang cho người tham gia lưu thông bình thường trên đường. Đồng thời bị cáo còn có hành vi thuê người làm giả giấy chứng minh và giấy phép lái xe mang tên người khác để sử dụng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu tài liệu hoặc các giấy tờ khác. Đối với bị cáo H hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do không có nghề nghiệp ổn định với bản chất lười lao động nhưng muốn có tiền để thỏa mãn các nhu cầu tiêu xài của bản thân, bị cáo đã phạm tội, dùng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại để tiêu xài. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc như đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo T1 đã vi phạm tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là không có giấy phép lái xe được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự nên cần phải áp dụng đối với bị cáo T1 khi lượng hình. Về các tội danh khác các bị cáo không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên chỉ xét xử các bị cáo ở khoản 1 với các điều luật tương ứng.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo T1 phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng:

Đối với: 01 giấy phép lái xe hạng FC, mang tên Lê Trung S; 01 bộ hồ sơ xin việc vào Công ty Cổ phần Phát Huy Th mang tên Lê Trung S, gồm: 01 giấy phép lái xe hạng FC phô tô, mang tên Lê Trung S; 01 Giấy Chứng minh nhân dân photo, mang tên Lê Trung S; 01 hợp đồng thử việc giữa Lê Trung S với Công ty Cổ phần Phát Huy Th; 01 đơn xin việc làm; sơ yếu lý lịch; giấy chứng nhận sức khỏe của Lê Trung S; 01 Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch xe ô tô của Lê Trung S; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề của Lê Trung S. Xét đây là các tài liệu giả và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 02 điện thoại di động hiệu Nokia 3310 màu đen - xám; 01 điện thoại di động hiệu GL G6, màu xanh xám tạm giữ của H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím tạm giữ của B; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh tạm giữ của T1. Đây là các điện thoại liên quan đến vụ án, là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với: Số tiền 7.000.000 đồng của H và B nộp lại, xét đây là tiền của T1 nên trả lại cho bị cáo T1.

Đối với: 01 đĩa DVD chứa video clip nội dung vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô đầu kéo biển số 61C-216.XX và xe mô tô biển số 51H5-18XX. Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Đối với đề nghị tách phần bồi thường thiệt hại ra thành vụ kiện dân sự khác khi chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, chứng từ nhằm phục vụ cho yêu cầu bồi thường của đại diện người bị hại, xét đây là đề nghị hợp lý, phù hợp với quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử giành quyền khởi kiện cho đại diện người bị hại đối với bị cáo Trương Huỳnh Bá T1 và bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Phát Huy Th trong vụ án dân sự khác khi đại diện người bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại và có đầy đủ chứng cứ, chứng minh.

Đối với hành vi của H và B nhận tiền để làm Giấy phép lái xe ôtô hạng FC giả cho T1, có dấu hiệu của tội "Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức" quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự, Tuy nhiên, H và B chưa làm giả được Giấy phép lái xe hạng FC giả, nên không có tài liệu để giám định, Do đó, hành vi của H và B chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức", Quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự. Do T1, B, H đã thống nhất với nhau làm giả Giấy phép lái xe hạng FC giả, các đối tượng đã nhận tiền, đây là sự tự nguyện thỏa thuận nên không cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Đối với hành vi của T6, giới thiệu B cho T1, B giới thiệu H cho T1 để lo được tại ngoại. Sau khi giới thiệu xong thì T6 và B đã chấm dứt hành vi, T6 và B không có thêm hành vi gì để giúp sức cho H trong việc H lừa đảo để chiếm đoạt 30.000.000 đồng của chị N, B và T6 không biết H lừa dối chị N, B và T6 không bàn bạc với H, không được hưởng lợi từ việc H phạm tội, không tác động đến bị hại để đưa tiền cho H. Do đó, chưa đủ chứng cứ để xử lý T6 và B đồng phạm với H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Đối với đối tượng tên P (chưa rõ lai lịch) giới thiệu B cho T6, hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với chị Lê Đình Lan T7, khi nhận tiền từ T1, không biết tiền để sự dụng vào mục đích gì nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Công ty Cổ phần Phát Huy Th do ông Lê Quang T4uyến làm Giám đốc, không biết T1 sử dụng các hồ sơ, giấy tờ mang tên Lê Trung S là giả để xin việc nên không có căn cứ để xử lý.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Huỳnh Bá T1** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **Trương Huỳnh Bá T1** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và 01 (một) năm tù về tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trần Trọng H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2020.

- Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự: Giành quyền khởi kiện vụ án dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại cho đại diện người bị hại đối với bị cáo Trương Huỳnh Bá T1 và bị đơn dân sự Công ty Cổ phần Phát Huy Th khi có yêu cầu.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy phép lái xe hạng FC, mang tên Lê Trung S; 01 bộ hồ sơ xin việc vào Công ty Cổ phần Phát Huy Th mang tên Lê Trung S, gồm: 01 giấy phép lái xe hạng FC phô tô, mang tên Lê Trung S; 01 Giấy Chứng minh nhân dân photo, mang tên Lê Trung S; 01 hợp đồng thử việc giữa Lê Trung S với Công ty Cổ phần Phát Huy Th; 01 đơn xin việc làm; sơ yếu lý lịch; giấy chứng nhận sức khỏe của Lê Trung S; 01 Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch xe ô tô của Lê Trung S; 01 chứng chỉ sơ cấp nghề của Lê Trung S.

+Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 02 điện thoại di động hiệu Nokia 3310 màu đen - xám; 01 điện thoại di động hiệu GL G6, màu xanh xám; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh.

+Trả lại cho bị cáo Trương Huỳnh Bá T1 số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKSQ2 ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà